

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Anh Dũng

Ông Lê Minh Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Dân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 453/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024, đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Văn T sinh ngày 21 tháng 02 năm 1992 tại thị xã H, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố Đ, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ làm đá hoa cương; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N sinh năm 1960 và bà Võ Thị H sinh năm 1958; vợ Nguyễn Thị Xuân P; có 02 người con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn (nay thị xã H) xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt và xóa án tích; Ngày 23/11/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt và xóa án tích; Ngày 27/9/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam K, tỉnh Bình Định. Bị cáo có mặt.

2. Người bị hại: Nguyễn Thành T1 sinh năm 1990; nơi cư trú: Số nhà A P, khu V,

phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt

3. Người làm chứng: Anh Phạm Minh H1 sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 06/10/2023, Nguyễn Văn T đi xe mô tô từ thị xã H đến thành phố Q, tỉnh Bình Định để giải quyết công việc cá nhân. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến gần khu vực ngã tư G thuộc khu V, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định, T nảy sinh ý định trộm cắp chim cảnh của người khác nên điều khiển xe mô tô đi chậm thì phát hiện ở phòng khách số nhà A P của anh Nguyễn Thành T1 có treo trên tường 01 lồng chim khung bằng gỗ nan bằng tre, kích thước dài 80cm, rộng 40cm, cao 46cm, bên trong có 01 con chim chào mào T dừng xe ở sát mép đường trước nhà, quan sát thấy trong nhà không có người trông coi nên đi bộ vào nhà dùng tay xách lồng chim ra ngoài. Lúc này, anh T1 đang chở con đi đi học về nhìn thấy nên đã hô hoán người dân cùng giữ T lại báo Công an phường N, thị xã A giải quyết. Tại Công an phường, Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nói trên.

Ngày 24/10/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A kết luận:

- 01 con chim chào mào của anh Nguyễn Thành T1 tại thời điểm Nguyễn Văn T chiếm đoạt trị giá 5.300.000 đồng

- 01 cái lồng chim làm bằng gỗ, nan bằng tre, kích thước dài 80cm, rộng 40cm, cao 46cm của anh Nguyễn Thành T1 tại thời điểm bị cáo Nguyễn Văn T chiếm đoạt trị giá 467.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 5.767.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 lồng chim khung bằng gỗ, nan bằng tre, kích thước dài 80cm, rộng 40cm, cao 46cm và 01 con chim chào mào Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thành T1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 05/CT-VKSAN ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 tháng tù, tổng hợp hình phạt tù của bản án đã có hiệu lực của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

- *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã xử lý xong.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Với ý định trộm cắp chim cảnh, sáng ngày 06/10/2023 bị cáo điều khiển xe mô tô của vợ bị cáo đi chậm trên đường thuộc khu vực T, phường N, thị xã A thì phát hiện ở phòng khách số nhà A P có treo 01 lồng chim bên trong có con chim chào mào. Bị cáo dừng xe trước nhà quan sát thấy trong nhà không có người nên đi bộ vào nhà xách lồng chim đi ra ngoài thì bị chủ nhà phát hiện bắt giữ.

[3] Qua lời khai nhận hành vi của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị hại, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T lén lút cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản bị hại với giá trị 5.767.000 đồng nên đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn

T là một công dân đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo T đã phải chấp hành án phạt tù qua 03 bản án, lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng rèn luyện nhưng lại tiếp tục phạm tội nên cần ấn định cho bị cáo một hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tổng hợp hình phạt chung theo Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung với Bản án số 95/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã có hiệu lực thi hành, bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt tù ngày 05/11/2023 tại Trại giam K, tỉnh Bình Định

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mặc dù bị cáo Nguyễn Văn T khi thực hiện hành vi phạm tội đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên không xem xét bị cáo phạm tội tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có 02 người con còn tuổi chưa thành niên là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thành T1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu nhận lại xong, nên miễn xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 95/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2023 (ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt tù tại Trại giam K, tỉnh Bình Định).
3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thành T1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường nên miễn xét.
4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã An Nhơn
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Quang